TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: 24/2024/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 15 tháng 2 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 506/2023/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2023, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Vương Q, sinh năm 1978; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 7, thị trấn M, huyện M, tỉnh B.

2. Bị đơn: Chị Võ Thị Kim X, sinh năm 1991; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 7, thị trấn M, huyện M, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của chị X tham gia tố tụng: Anh Ngô Nhật T, sinh năm: 1995; Nơi thường trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh T. Địa chỉ liên hệ: 118E3 đường số 3 khu dân cư Sao Mai, Khu phố N, Phường 7, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Vương Q và chị Võ Thị Kim X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Vương Q và chị Võ Thị Kim X có 01 con chung tên Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 30/10/2019. Sau ly hôn chị X được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Quỳnh N đến

khi cháu đủ 18 tuổi. Ghi nhận anh Q không cấp dưỡng nuôi con chung do chị X không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ghi nhận anh Nguyễn Vương Q và chị Võ Thị Kim X cùng thống nhất khai không có tài sản chung nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận chị Nguyễn Vương Q và chị Võ Thị Kim X cùng thống nhất khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng anh Nguyễn Vương Q tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí do anh Q đã nộp theo biên lai thu số 0002206 ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, hoàn lại 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng cho anh Nguyễn Vương Q theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (2b);
- UBND xã thị trấn M;
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Dân